

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2019/QĐST-DS

Lộc Ninh, ngày 10 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp 1, xã L A, huyện L N, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Thiết H, sinh năm 1960

Địa chỉ: Kp N P, thị trấn L N, huyện L N, tỉnh Bình Phước

** Bị đơn:* Bà Đào Mộng Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 29, ấp 2, xã L A, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đào Mộng Đ đồng ý chịu trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đào Mộng Đ tự nguyện chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Bà Nguyễn Thị S tự nguyện chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 4.329.000 đồng (Bốn triệu ba trăm hai mươi chín ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006108 ngày 23/8/2018, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Nguyễn Thị S số tiền 3.329.000 đồng (Ba triệu ba trăm hai mươi chín ngàn đồng).

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CCTHADS huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kiều Chinh